

Số: 2758/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu;

Thực hiện Công văn số 1095/BTNMT-BĐKH ngày 04/03/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5122/TTr-STNMT ngày 30/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Cơ quan chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Mục tiêu dự án

3.1. Mục tiêu tổng quát: Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống tự nhiên; hệ thống kinh tế và hệ thống xã hội. Phân tích kịch bản biến đổi khí hậu;

- Đánh giá tính dễ bị tổn thương, rủi ro do biến đổi khí hậu; tổn thất, thiệt hại do biến đổi khí hậu;

- Đề xuất các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Nội dung của dự án

- Nghiên cứu đặc điểm khu vực và các đối tượng đánh giá. Kế thừa kịch bản BĐKH và phân tích các tài liệu sử dụng trong đánh giá.
- Điều tra xã hội học đối với cán bộ quản lý và cộng đồng dân cư tại địa phương về các biểu hiện thực tế của biến đổi khí hậu, tác động, nhận thức và khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
- Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tính dễ bị tổn thương, rủi ro do biến đổi khí hậu, đánh giá tổn thất, thiệt hại do biến đổi khí hậu và đề xuất các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu ở tỉnh Vĩnh Long.
- Xây dựng báo cáo đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do BĐKH trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Xây dựng báo cáo tổng kết dự án.
- Tổ chức hội thảo góp ý kết quả dự án.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2023 – 2024.

6. Kinh phí thực hiện: 489.284.826 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi chín triệu, hai trăm tám mươi bốn ngàn, tám trăm hai mươi sáu đồng), chi tiết như sau:

- Phần I (1+2+3+4)	465.629.826 đồng
+ Chi phí thực hiện dự án	378.908.728 đồng (1)
+ Báo cáo tổng kết dự án	12.000.000 đồng (2)
+ Chi phí khác	40.230.000 đồng (3)
+ Thuế VAT (8% * (1+2+3))	34.491.098 đồng (4)
- Phần II (5+6)	23.655.000 đồng
+ Chi phí xét duyệt, thẩm định dự án	11.330.000 đồng (5)
+ Chi phí nghiệm thu nhiệm vụ	12.325.000 đồng (6)
Tổng cộng (Phần I+Phần II):	489.284.826 đồng

7. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh năm 2023 và năm 2024.

Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định về cơ sở pháp lý, sự phù hợp của từng nội dung công việc, cũng như việc xác định số lượng, cấp bậc lao động kỹ thuật, số ngày công lao động như đã nêu trong dự toán kinh phí thực hiện dự án.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các nội dung tại điều 1 của Quyết định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền cho phép; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường bàn bạc thống nhất với các sở, ngành, địa phương có liên quan trước khi trình cấp thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 4.12.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**